

# VÀI NÉT VỀ SỰ BIẾN ĐỔI CỦA PHẬT GIÁO VIỆT NAM HIỆN NAY

TS. ĐẶNG THỊ LAN

*Khoa Triết học - Trường Đại học KHXH & NV*

Gần hai ngàn năm qua, Phật giáo đã du nhập, truyền bá và ảnh hưởng khá sâu đậm trong đời sống tinh thần người Việt Nam. Tư tưởng đạo đức Phật giáo đã tác động mạnh mẽ đến đạo tâm lý, lối sống của con người. Đa số người dân Việt Nam, dù ít hay nhiều đều chịu ảnh hưởng của Phật giáo. Phật giáo thực sự đã đi vào đời sống tâm linh, vượt ra khỏi khuôn khổ của tín ngưỡng, trở thành nét văn hoá, đạo đức trong đời sống con người.

Thời gian đất nước ta có chiến tranh, Phật giáo cũng như các tôn giáo khác tạm thời lắng xuống. Trong những năm gần đây, đặc biệt từ khi nước ta bước vào giai đoạn đổi mới, Phật giáo có phần "khôi phục". Chùa chiền được trùng tu đẹp và khang trang hơn. Việc dịch kinh sách, đào tạo tăng ni diễn ra rầm rộ hơn. Người dân đến chùa đong đúc và giành thời gian cho lễ bái nhiều hơn. Ngày Rằm, mồng một, những ngày tế lễ, các chùa đông nườm nượp. Có những người trước đây là những người vô thần thì nay cũng tin theo Phật hoặc có thiện cảm với đạo Phật. Những người đến chùa đong đủ mọi tầng lớp, mọi lứa tuổi, không chỉ các cụ già mà còn có đông đảo những thanh thiếu niên, sinh viên, trí thức, không chỉ những người buôn bán mà cả những cán bộ, công nhân viên chức. Khắp cả nước, xu hướng tin Phật, thờ Phật trở nên mạnh mẽ hơn. Phật giáo đang được "hồi sinh"!

Đa số người Việt Nam đến với Phật giáo với tâm lý rất bình dân "có thờ có thiêng, có kiêng có lành" và họ tin Phật tổ sẽ cứu giúp họ, cho cuộc sống của họ được hạnh phúc hơn, may mắn hơn. Thật bất

ngờ khi điều tra trong quần chúng, có tới 71,2% tin là Phật có khả năng cứu giúp con người.

Đánh giá tình hình phát triển sau những năm đổi mới, giáo sư Đặng Nghiên Vạn cho rằng vai trò của đạo Phật có phần tăng lên là do: "1. Chính sách tôn giáo ngày càng cụ thể và có phần khích lệ những điều tốt đẹp có trong giáo lý tôn giáo; vì nhận thức tôn giáo còn là một nhu cầu; 2. Đạo tổ tiên có phong trào đưa bát hương lên chùa, hoà thân hoàn vũ; 3. Phổ biến hiện tượng trong các chùa có những hoạt động tôn giáo khác nhất là thờ Mẫu; 4. Các bà trung niên, lão niên, các cán bộ về hưu "già vui cảnh chùa", đặc biệt là Hội các bà quy y tham gia công tác từ thiện và chăm lo việc đau ốm, tang tế cho những người trong chòm xóm; 5. Đặc biệt với xu thế thế tục hoá, Phật giáo hướng vào việc phục vụ đời, nhập thế làm không khí đời sống tôn giáo sôi động"<sup>(1)</sup>.

Sở dĩ Phật giáo ở nước ta trong giai đoạn hiện nay đang được phục hồi và phát triển là do chính hiện thực xã hội vẫn đang cần phải được "đèn bù hư ảo". Tôn giáo nói chung và Phật giáo nói riêng vẫn đang cần cho loài người, vì niềm tin vẫn là sự động viên cần thiết khi con người vẫn còn đang phải tìm kiếm những thiếu hụt trong hiện thực.

Trong bối cảnh thế giới và trong nước hiện nay, Phật giáo Việt Nam đang trong quá trình đổi mới để cạnh tranh với các tôn giáo khác và thích nghi với điều kiện mới. Để tồn tại và phát triển như hiện nay, Phật giáo Việt Nam đã trải qua nhiều lần đổi mới cả nội dung và hình thức sinh hoạt. Không nói đến các thời kỳ xa xưa, chỉ từ đầu thế kỷ XX đến nay, trong nội bộ Phật giáo đã diễn ra sự đổi mới và cải cách không ngừng, khi thì được thể hiện thành phong trào Chấn hưng Phật giáo ở các thập niên 20 và 30 của thế kỷ XX, phong trào bảo vệ "Phật pháp" vào những năm 60 và đầu những năm 70, khi thì thể hiện sự cải tiến dần dần về các mặt. Sự đổi mới đó còn tiếp tục cho đến ngày nay và được thể hiện trong các quan niệm, các chủ trương, kể cả giới luật của nhà Phật.

Trước hết, quá trình thế tục hoá Phật giáo đang là quá trình nổi trội trong 4 xu thế chung của Phật giáo cũng như tôn giáo trên thế giới hiện nay: *Thế tục hoá, hiện đại hoá, dân tộc hoá và đa dạng hoá*. Đã có nhiều cuộc hội thảo về hoà bình, chống chiến tranh và vũ khí hạt

nhân, về văn hoá, đạo đức được tổ chức trên phạm vi các quốc gia, các châu lục và trên toàn thế giới với sự tham gia không nhỏ của các tín đồ Phật giáo và cả những người ngoài tôn giáo.

Đối với Phật giáo Việt Nam, khái niệm này không hoàn toàn mới. Từ trong lịch sử, Phật giáo Việt Nam đã có truyền thống gắn đạo với đời, "cư trâu lạc đạo", "Phật pháp bất ly thế gian". Phật giáo Việt Nam hiện nay có xu hướng quan tâm nhiều đến các vấn đề mà cuộc sống hiện thực đang đặt ra: các vấn đề về kinh tế, giáo dục, xã hội, tập trung vào các hoạt động từ thiện, hướng dẫn tín đồ thực hiện tốt những điều răn dạy trong giáo lý, gây ảnh hưởng và tranh thủ tình cảm đối với những người không cùng tín ngưỡng. Phật giáo Việt Nam không còn hạn chế hoạt động của mình trong phạm vi chùa chiền và tu viện, trong lễ bái cầu nguyện... mà còn tham gia vào những công việc từ thiện: cứu giúp những người cô đơn, tàn tật, xây dựng nhà dưỡng lão, viện tế bần, cô nhi viện, các lớp học tình thương, các trạm khám bệnh và phát thuốc miễn phí... Phật giáo đã "dấn thân" vào các công tác kinh tế, văn hoá, giáo dục và xã hội, chú trọng đến đời sống hiện thực, đến kiếp này nhiều hơn. Phật giáo Việt Nam ngày càng nhấn mạnh giáo lý xã hội một cuộc sống công bằng, tốt đẹp trên trần thế, gắn kết tín ngưỡng với việc cải thiện tình trạng xã hội hiện thực.

Như vậy, Phật giáo Việt Nam gắn bó với dân tộc, với nhân dân không phải chỉ trong lịch sử, trong truyền thống mà ngay trong hiện tại, trong công cuộc đổi mới của đất nước. Phật giáo đã và đang phát huy truyền thống đạo gắn với đời, không "bàng quan" với thế gian mà "đi thẳng vào thế gian" để cứu giúp những người đang gặp đau khổ.

Có người đặt vấn đề cho rằng: Đạo Phật tham gia nhiều vào các công việc trần thế như vậy phải chăng đạo Phật đã "tha hoá". Về vấn đề này nhà nghiên cứu Minh Chi đã có quan điểm như sau: "*Tha hoá hay không, tục hoá hoá hay không là do tự tâm chứ không phải do nơi công việc. Làm việc đạo nhưng với cái tâm thế tục cầu danh, cầu lợi thì việc đạo cũng hoá ra việc đời thế tục, việc danh việc lợi. Nhưng làm những việc hình thức là thế tục, nhưng với đạo tâm, với tâm từ bi, muốn đem lợi lạc và hạnh phúc đến cho tất cả mọi người thì việc đời, việc thế tục cũng thành việc đạo*"<sup>(2)</sup>.

Chúng ta hoàn toàn tán thành với quan điểm trên của nhà nghiên

cứu Minh Chi. Quả thực Phật giáo Việt Nam hiện nay đang cố gắng cụ thể hoá triết lý từ bi, bình đẳng, bác ái... của mình trong hiện thực.

Như vậy, Phật giáo Việt Nam ngày nay có xu hướng quan tâm đến những vấn đề của "kiếp này" nhiều hơn. Phật giáo đang đổi mới để ngày càng phù hợp với xu thế của đất nước, của thời đại. Do những biến đổi sâu sắc, mạnh mẽ của công cuộc đổi mới, Phật giáo Việt Nam hiện nay đang chú trọng vào việc "trí thức hoá" tăng đoàn, nâng cao trình độ học vấn, trình độ Phật học cho các tín đồ, kinh sách được dịch ra tiếng Việt, việc nghiên cứu kinh điển được tiến hành một cách có hệ thống nhằm đào tạo các thế hệ tăng ni có trình độ chuyên sâu về Phật pháp và văn hoá để đảm nhận các công tác Phật sự của Giáo hội từ Trung ương đến địa phương. Giáo hội Phật giáo Việt Nam hiện nay có 3 học viện Phật giáo (Hà Nội, Huế, thành phố Hồ Chí Minh) đào tạo chương trình cử nhân Phật học và 25 trường Phật học cơ bản đào tạo chương trình sơ - trung cấp Phật học trong cả nước. Ngoài ra, hiện nay còn có trên 100 tăng ni đang được đào tạo ở nước ngoài (Ấn Độ, Nhật Bản, Trung Quốc, Đài Loan...), trong số đó có hàng chục người đang học sau đại học, một số người đã bảo vệ thành công luận án thạc sĩ, tiến sĩ.

Song nhìn chung, đội ngũ tăng ni hiện nay thông hiểu kinh pháp chưa nhiều, trình độ học vấn và trình độ Phật học còn hạn chế. Số lượng phân bố không đều, tập trung chủ yếu ở thành phố, thị xã...

Đáp ứng nhu cầu nguyện vọng của tín đồ, Giáo hội các tỉnh, thành phố đã quan tâm và chú ý nhiều tới các buổi thuyết giảng giáo lý cho các tín đồ Phật tử. Ở một số chùa các buổi thuyết giảng được tổ chức hàng tuần vào các ngày chủ nhật (chưa kể ngày rằm, mồng một). Công việc này đã giúp cho giới tăng ni Phật tử ngày nay nhanh chóng nắm bắt được những điều cơ bản của Phật pháp, củng cố niềm tin của họ và có ý nghĩa giáo dục hướng thiện cho hành vi đạo đức của con người.

Trước xu thế toàn cầu hoá trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hoá... Phật giáo Việt Nam cũng đang dần từng bước hoà nhập vào các diễn biến của thế giới, của đất nước. Người Phật tử Việt Nam cũng đã nhìn lại mình từ đức tín, giáo lý cho đến nghị thức để chuyển đổi tâm thức của mình thích nghi với thời đại. Phật giáo còn tồn tại lâu dài nhưng Phật giáo cũng như các yếu tố của hình thái ý thức xã hội khác

cần biến đổi theo sự biến đổi của cơ sở kinh tế nhằm phù hợp với một xã hội đang trên con đường công nghiệp hoá và hiện đại hoá.

Phật giáo cũng như các tôn giáo khác, cái cốt lõi của nó là hướng thiện, loại bỏ cái ác và mang trong bản thân nó những giá trị nhân bản.

Hướng phát triển của Phật giáo Việt Nam là có chọn lọc, loại bỏ cái lõi thời, tiếp biến một cách sáng suốt những yếu tố mới này sinh trong đời sống tôn giáo, phát triển những yếu tố mang tính truyền thống lành mạnh.

Phật giáo nhấn mạnh đến vai trò của đạo đức: "Một đời sống có đạo đức là một đời sống hạnh phúc, một đời sống có đạo đức là một đời sống hạnh phúc". Chính vì vậy, Phật giáo Việt Nam ngày nay càng tỏ ra hấp dẫn đối với không ít quần chúng nhân dân trong xã hội hiện đại. Quá trình thế tục hoá của Phật giáo chính là xây dựng nền đạo đức trong xã hội hiện thực để đem lại hạnh phúc và sự an bình cho con người.

Như vậy, trước bối cảnh toàn cầu hoá, sự phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ trên thế giới, trước yêu cầu của quá trình đổi mới nhằm xây dựng một cuộc sống ấm no hạnh phúc, công bằng và văn minh cho con người ngay trên trân thế, Phật giáo Việt Nam đã thay đổi về phương thức hoạt động, gắn kết giữa tu hành và đời sống, làm cho Phật giáo trở nên thiết thực hơn đối với con người.

Phật giáo đã tăng cường hoạt động của mình trong các lĩnh vực kinh tế, văn hoá, giáo dục và xã hội. Phật giáo Việt Nam gắn bó với dân tộc, với nhân dân không phải chỉ trong lịch sử, trong truyền thống mà ngay trong hiện tại, trong những hoạt động rất cụ thể, thiết thực. Phật giáo không đứng ngoài lề công cuộc đổi mới đất nước mà toàn Đảng, toàn dân đang tiến hành.

Sự đổi mới của Phật giáo không chỉ thể hiện ở trào lưu "Thế tục hoá" mà còn ở cả ở trong giáo lý, đặc biệt là ở giới luật. Giới luật nhà Phật nhằm để hướng con người vào con đường tu dưỡng đạo đức cá nhân. Nếu giới luật gò bó hoặc khắt khe quá sẽ cản trở con người đến với đạo về mặt tâm lý. Chính vì vậy, xét một cách sâu xa, sự thay đổi, bổ sung về mặt giới luật của đạo Phật chính là nhằm mục đích thu hút quần chúng đến với đạo nhiều hơn trong sự cạnh tranh với các tôn giáo khác.

Ra đời cách đây 2500 năm, giáo lý của Phật giáo phản ánh trình độ nhận thức của xã hội Ấn Độ cổ đại lúc bấy giờ. Giới trí thức Phật

giáo hiện nay đã tìm cách làm cho Phật giáo dễ đi vào đời sống hiện đại hơn: bỏ bớt các yếu tố thần bí, tăng cường các yếu tố hiện thực, các giới luật được giải thích một cách uyển chuyển hơn.

Ví dụ, về giới không trộm cắp, Hoà thượng Thích Minh Châu cho rằng: không phải chỉ là những hành vi trộm cắp lộ liêu mà còn gồm cả những hành vi buôn lậu, tham nhũng, lừa đảo, lật lọng trong buôn bán để kiếm lời bất chính.

Về giới "cấm sát sinh", Phật giáo đã phân nào thấy được hạn chế của giới này là khi đi vào cuộc sống rất khó thực hiện cho nên Hoà thượng Thích Thánh Nghiêm nói: "*Không được tự mình sát sinh, còn nếu mua thịt cá về nhà thì không có hại gì*"<sup>(3)</sup>. Hoà thượng Thích Minh Châu cũng nói: "*Thịt có thể ăn được, nếu mình không chứng kiến, không nghe biết con vật bị giết thịt, cũng biến rõ, con vật đã không bị giết thịt để cho mình ăn. Thịt như vậy gọi là thịt trong sạch và có thể ăn được*"<sup>(4)</sup>. "*Vấn đề này không nên áp đặt, mà nên tùy theo hoàn cảnh và sở thích từng người mà giải quyết hợp lý*"<sup>(4)</sup>.

Thế giới vật chất luôn vận động và biến đổi không ngừng. Mỗi bộ phận của hình thái ý thức xã hội (trong đó có ý thức tôn giáo) cũng phải biến đổi theo phù hợp. Mặt khác, theo thời gian, trình độ dân trí, trạng thái tình cảm, quan niệm đạo đức, văn hoá và lối sống của các tín đồ cũng đã đổi thay.

Hiện nay, tôn chỉ của đạo Phật vẫn là "cứu khổ", "giải thoát" cho chúng sinh. Nhưng sự cứu khổ, giải thoát đó không chỉ ở kiếp tái sinh hão huyền mà còn ngay cả ở kiếp này nữa. Phật giáo đã đặt ra nhiệm vụ không phải chỉ lo cho người ốm, người chết (qua lễ cầu an, cầu siêu) mà còn phải quan tâm nhiều hơn nữa đến những người đang sống, đặc biệt trong đó có tầng lớp thanh, thiếu niên rất dễ bị sa ngã vào con đường hư hỏng, vào các tệ nạn xã hội. Phật giáo Việt Nam chủ trương: "Phật pháp là đời sống, đời sống là Phật pháp", "Phật pháp bất ly thế gian", Phật giáo đã sẵn sàng mở rộng cửa chùa để làm chỗ dựa về tinh thần cho những người cần đến một niềm tin, một sự an ủi, vỗ về.

Có thể nói rằng, quá trình hưng thịnh hoà và những thay đổi nhằm thích nghi của Phật giáo đã và đang tác động đến tư tưởng, đạo đức, lối sống và chuẩn giá trị xã hội của con người Việt Nam hiện nay. Hướng tới thế tục, Phật giáo chú trọng đến các khía cạnh đạo đức xã

hội, không chỉ trên lý thuyết mà bằng hành động thực tiễn. Điều đó đã làm cho giáo lý và đức tin trong Phật giáo có nhiều cơ sở để đi vào hiện thực, không trở thành quá mơ hồ, siêu thực.

Lễ hội Phật giáo ngày càng phát triển và được tổ chức ở những nơi có chùa chiền, phong cảnh đẹp đã thu hút không chỉ Phật tử mà rất nhiều người ngoài đạo, có tác dụng khơi dậy tình yêu quê hương đất nước, niềm tự hào dân tộc và giao lưu văn hoá, giúp con người hướng tới những giá trị tâm linh cao cả. Nghi thức thờ phụng, kiến trúc chùa chiền, tượng Phật đều thể hiện triết lý về nhân sinh, vũ trụ và con người. Đó cũng chính là một trong những chân giá trị của đạo Phật.

Ở nước ta, Phật giáo vẫn đang là nhu cầu của đời sống tinh thần trong nhân dân. Những mặt tích cực của Phật giáo nhất là truyền thống yêu nước của đạo Phật trước đây, truyền thống hy sinh dũng cảm, đoàn kết trong các cuộc kháng chiến hàng ngàn năm qua cần được phát huy trong công cuộc xã hội CNXH vì mục tiêu dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh.

Song cũng cần phải thấy rằng, phương châm của Phật giáo Việt Nam hiện nay là đang đổi mới với những hoạt động thiết thực, đa dạng, đặc biệt là khả năng thích nghi với mọi hoàn cảnh, mọi điều kiện xã hội để được chấp nhận. Sự "thích nghi" của Phật giáo biểu hiện ở chỗ các hoạt động vừa đa dạng, vừa công khai, vừa bí mật, vừa ủng hộ đổi mới, nhưng cũng có những hoạt động hạn chế, thậm chí chống đối với Nhà nước ta như vụ xảy ra ở Huế tháng 5/1993.

Hoạt động Phật giáo vẫn còn nặng về hình thức, nhẹ về giáo lý, lãng phí tiền bạc, thời gian, dễ rơi vào chỗ mê tín, hủ lậu.

Giáo sư Đặng Nghiêm Vạn cho rằng: đời sống tôn giáo nói chung và Phật giáo nói riêng ở nước ta hiện nay vẫn "đang vận hành theo lối tiểu nông" và có nhiều bất cập, mặc dù nhìn bề ngoài đời sống tôn giáo biểu hiện rất nhộn nhịp: do trình độ yếu kém về giáo lý, do sự cẩu nhệ vào các nghi thức rườm rà, có khi vô nghĩa, do sự sa sút về đạo đức của một số chức sắc Phật giáo hoặc một số cán bộ quản lý Phật giáo.

Đây đó có nhiều hiện tượng sử dụng Phật giáo vào việc buôn thâm, bán thánh, tha hoá đạo đức trái với bản chất trí tuệ và mục đích trong sáng của đạo Phật (hiện tượng 42 cơ sở thờ tự do các tư nhân xây dựng trái phép để trục lợi ở chùa Hương - Nay đã bị giải tỏa là một ví dụ).

Vì là một tôn giáo nên trong Phật giáo không khởi không đề cập đến những yếu tố huyền bí. Chính những yếu tố đó làm cho con người có khuynh hướng tin tưởng một cách mù quáng và là cơ sở cho những kẻ cơ hội lợi dụng để kiếm chác và xuất hiện những loại sách báo huyền bí, tạo nên sự mê tín dị đoan trong nếp nghĩ của con người, làm cho họ không dám tin vào khả năng tự quyết của bản thân.

Ở nước ta hiện nay, sinh hoạt Phật giáo có nét riêng gắn liền với ý thức và sinh hoạt truyền thống nhưng nó cũng đang diễn ra với những biểu hiện phong phú và đặt trước chúng ta những vấn đề phức tạp cần được giải quyết.

Người Việt Nam hiện nay đến với Phật giáo chủ yếu vẫn dựa theo tập quán, nghi lễ từ ngàn xưa, chưa hẳn dựa vào giáo lý mà dựa vào tập tục thói quen là chính. Kinh tế thị trường đã khiến cho đồng tiền nhiều khi trở thành "báu vật" trong một số nghi thức tôn giáo, khiến cho niềm tin trong sáng của tôn giáo bị lấn át.

Tại một số chùa còn diễn ra những hoạt động mê tín, có hiện tượng buôn thần, bán thánh. Việc gắn liền lễ hội với hoạt động du lịch đã biến những nơi thờ tự thiêng liêng thành thị trường cạnh tranh. Tính tiểu nông, cộng thêm tính buôn bán trong thời buổi kinh tế thị trường đã biểu thị một tình trạng suy thoái trong các hoạt động tôn giáo. Bên cạnh việc tụng kinh, ăn chay niệm Phật, đa số các tín đồ vẫn quan niệm rằng: cống hiến nhiều lễ vật, công đức nhiều tiền cho nhà chùa thì sẽ xoá được tội lỗi hay "được phúc". Một số người đã dám cả gan cầu trời Phật che chở cho cả những hành vi ám muội, phi pháp của mình, là những điều trái với giáo lý, với đạo đức mà đạo Phật truyền dạy.

Tôn giáo là một hiện tượng xã hội, trong mỗi giai đoạn lịch sử khác nhau thì tôn giáo biểu hiện vai trò xã hội khác nhau. Sự tồn tại và phát triển của Phật giáo ở Việt Nam hiện nay chứng tỏ còn là nhu cầu hiện thực của một bộ phận không nhỏ quần chúng nhân dân. Như bất chấp với thời gian, Phật giáo vẫn tồn tại với cả những tích cực và cả những hạn chế của mình. Phát huy những mặt tích cực, hạn chế những mặt tiêu cực của Phật giáo là yêu cầu khách quan của sự nghiệp đổi mới đất nước hiện nay. Xuất phát từ chỗ nhận thức rằng: Phật giáo và những giá trị đạo đức Phật giáo vẫn đang tiếp tục ảnh hưởng đến việc xây dựng và hoàn thiện đạo đức con người Việt Nam, chúng ta cần có

những giải pháp đúng đắn, cụ thể để Phật giáo Việt Nam phát triển đúng hướng, lấy "đạo pháp" phục vụ dân tộc, đóng góp "hương thơm" (thuật ngữ của Mác) của mình vào đời sống xã hội Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

### Tài liệu tham khảo

1. Đặng Nghiêm Vạn. *Lý luận về tôn giáo và tình hình tôn giáo ở Việt Nam*. Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2001.
2. Minh Chi. *Về xu thế thế tục hóa và dân tộc hóa của Phật giáo*. Tạp chí Nghiên cứu tôn giáo số 3-2001, tr.26-29.
3. Thích Thánh Nghiêm. *Học Phật quán nghi*. Phân viện nghiên cứu Phật học, Hà Nội, 1991, tr.34.
4. Thích Minh Châu. *Năm giới, một nếp sống lành mạnh, an lạc, hạnh phúc*. Giáo hội Phật giáo Việt Nam, Thiền viện Vạn Hạnh xuất bản 1993, tr.18-19.